

Số: 313/2020/QĐST-HNGĐ

*Lấp Vò, ngày 28 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 499/2020/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lâm Ngọc B, sinh năm 1982; HKTT: Số 163, ấp Khánh MA, xã Tân Khánh T, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T; tạm trú: Số 398, ấp An T, xã Mỹ An HA, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 163, ấp Khánh M A, xã Tân Khánh T1, huyện Lấp V1, tỉnh Đồng T1.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Ngọc B với anh Nguyễn Văn T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Lâm Ngọc B và anh Nguyễn Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Giao con tên Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 25/7/2003 và Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 23/02/2006 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không yêu cầu chị Lâm Ngọc B cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh T và các thành viên gia đình không được cản trở chị B trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về chia tài sản: Chị Lâm Ngọc B và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Lâm Ngọc B và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Lâm Ngọc B tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được khấu trừ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị B đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số BI/2019/0009900 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị Lâm Ngọc B được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND H. Lấp Vò;
- CCTHADS H. Lấp Vò;
- UBND xã Tân Khánh Trung (biết);
- (Giấy CNKH số 241, ngày 24/9/2002);
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Quan Nam**